|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /KH-UBND | *Thành phố Lai Châu, ngày tháng năm 2025* |

|  |
| --- |
| **Dự thảo** |

**KẾ HOẠCH  
Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 *(sau đây gọi tắt là Nghị quyết 01/NQ-CP);*

Căn cứ Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Lai Châu về Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Lai Châu ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ với chủ đề ***“Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá”***; Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2025 và Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 tới các cấp, các ngành, các đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Cụ thể hóa những nhiệm vụ, giải pháp về chỉ đạo, điều hành Kế hoạch phát triển KTXH, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Chính phủ, của UBND tỉnh và HĐND thành phố thành các giải pháp cụ thể tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

3. Phân công cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp, thời gian hoàn thành từng nhiệm vụ cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của UBND thành phố.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tăng cường công tác lãnh đạo, tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện**

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện toàn diện các quan điểm, nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo điều hành, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025, các văn bản chỉ đạo khác của Trung ương, của tỉnh tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và người dân làm cơ sở để tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

**2.** **Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp điều hành, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế**

a) Tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 tại Nghị quyết số 126/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Lai Châu; Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND thành phố Lai Châu, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch giao năm 2025.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, điều hành ngân sách chặt chẽ, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật, quản lý chặt chẽ thu ngân sách, chống thất thu, nợ đọng thuế, chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại; đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế, thực hiện nghiêm các quy định về chính sách thuế theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về quản lý thuế, phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn đạt 170,3 tỷ đồng.

Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; tiết kiệm triệt để các khoản chi chưa thực sự cấp thiết, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, công tác phí, mua sắm trang thiết bị, chỉ đề xuất trình cấp có thẩm quyền bổ sung khi thật sự cần thiết.

Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các ngân hàng, tổ chức tín dụng mở rộng quy mô và mạng lưới hoạt động trên địa bàn, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện chính sách tín dụng từ nguồn vốn ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội theo quy định của Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, trong đó, tiếp tục khuyến khích các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, ổn định mặt bằng lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân phát triển sản xuất, kinh doanh. Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm thu hút đầu tư vốn ngoài ngân sách nhà nước. Tiếp tục triển khai các giải pháp chuyển đổi số và đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp quản lý về giá nhằm ổn định giá cả thị trường. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, tránh đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt đối với các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, nhất là trong các dịp Lễ, Tết. Theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, đặc biệt là các vật liệu chủ yếu phục vụ xây dựng các dự án; cung ứng đủ điện, xăng dầu cho tiêu dùng cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

d) Đẩy mạnh phát triển những lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế, phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các loại hình thương mại - dịch vụ kết hợp với phát triển thương mại truyền thống với phát triển thương mại điện tử. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu chỉ dẫn địa lý nguồn gốc sản phẩm, xây dựng sản phẩm OCOP, các mặt hàng đặc trưng, truyền thống của địa phương. Tăng cường quảng bá giới thiệu du lịch, khai thác có hiệu quả các điểm du lịch, di tích văn hóa trên địa bàn gắn với giới thiệu sản phẩm văn hóa địa phương, khuyến khích, tạo điều kiện cho loại hình dịch vụ hỗ trợ, phục vụ phát triển. Phấn đấu năm 2025, đón hơn 268.550 lượt khách đến tham quan, du lịch.

đ) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025. Các cơ quan, đơn vị tập trung giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong đầu tư xây dựng cơ bản, đặc biệt là về thủ tục đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; chú trọng rà soát các quy trình, thủ tục về đầu tư kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đầu tư. Các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ là chủ đầu tư thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đầu tư công; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn giao. Tập trung chỉ đạo thực hiện việc thu hút các dự án đầu tư ngoài ngân sách.

**3. Đẩy mạnh rà soát, đề xuất hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội**

a). Tiếp tục tích cực rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, các quy định không cần thiết, không phù hợp, thiếu tính khả thi trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, kê khai thuế, nộp thuế, cấp đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất... thực hiện công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục hành chính.

b). Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

c). Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các chế độ chính sách được Trung ương, Tỉnh ban hành; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tiếp cận pháp luật cho người dân. Giải quyết kịp thời những kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý theo quy định.

**4. Tăng cường phân cấp, phân quyền trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước gắn với nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi**

a). Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức theo hướng *“Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”* theo chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh.

b). Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng; tiến hành các cuộc thanh tra trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và thanh tra, kiểm tra đối với từng ngành, từng lĩnh vực. Tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân; kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các văn bản chỉ đạo xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

c). Khắc phục triệt để tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức. Khen thưởng, kỷ luật kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định; triển khai đầy đủ các chế độ, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài; khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ.

d). Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Tích cực thực hiện Đề án ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính tại Cổng dịch vụ công quốc gia; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận *“Một cửa liên thông”* thành phố Lai Châu và bộ phận *“Một cửa”* các xã, phường; nâng cao chỉ số hài lòng của người dân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cơ sở.

đ) Thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, nhất là khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự Đại hội Đảng các cấp.

**5. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là các công trình giao thông trọng điểm, có tác động lan tỏa**

a). Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, ưu tiên ngân sách cho phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng các công trình giao thông có tác động lan tỏa, quan trọng như: Tuyến đường và mặt bằng đô thị đường nối từ trụ sở UBND phường Đoàn Kết mới đến giao đường số 17, phường Quyết Thắng; Tuyến đường từ QL4D đến bản Tả Chải - Trung Chải, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu; các dự án chỉnh trang đô thị, phát triển tạo quỹ đất,…

b). Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu thuộc các Đề án, chương trình MTQG đã được phê duyệt, sớm hoàn thành đưa vào khai thác phục vụ ổn định đời sống, sản xuất cho người dân nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

c). Quan tâm đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng về giáo dục, y tế, thiết chế văn hóa, thể thao, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận và sử dụng dịch vụ xã hội thiết yếu, cơ bản, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

**6. Tập trung thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế**

a). Cơ cấu lại các ngành lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tăng cường sức cạnh tranh

- Tiếp tục cơ cấu lại ngành thương mại, dịch vụ; kết hợp phát triển thương mại truyền thống với phát triển thương mại điện tử; đẩy mạnh tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp; khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tiếp tục tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với truy xuất nguồn gốc, xây dựng mã vùng nuôi, trồng, phù hợp với nhu cầu của thị trường. Đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác, hỗ trợ hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị. Bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả, bền vững diện tích rừng hiện có, duy trì độ che phủ rừng ở mức 28,34%.

- Tập trung phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh trên thị trường. Khuyến khích, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghiệp vào những ngành nghề có lợi thế của địa phương như: Công nghiệp khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông, lâm sản ...

b).Tiếp tục củng cố, mở rộng và phát triển kinh tế tập thể trong các ngành, lĩnh vực, trong đó hình thức HTX là nòng cốt; khuyến khích phát triển HTX trong các lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng các mô hình HTX kiểu mới; đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các thành phần kinh tế tập thể, giữa các thành phần kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác để ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ, tiêu thụ sản phẩm, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn.

**7.** **Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp**

a). Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI; đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục mầm non; triển khai có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ của giáo viên trong thực hiện Chương trình. Phát huy hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; tăng cường công tác y tế trường học, công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học cho học sinh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển đội ngũ nhà giáo; tiếp tục triển khai lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho các cơ sở giáo dục, đào tạo.

b). Đẩy mạnh thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là cán bộ người dân tộc, cán bộ chủ chốt cấp xã theo Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 15/3/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh.

c). Triển khai có hiệu quả Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2025. Tập trung đổi mới và phát triển đào tạo nghề theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo. Gắn đào tạo nghề với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp tại địa phương. Phấn đấu nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2025 là 85,4%.

d). Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng công nghệ vào trong công tác quản lý nhà nước. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ khoa học hiện đại đầu tư vào các dự án tạo chuỗi liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, tạo thương hiệu sản phẩm có uy tín, chất lượng và có sức cạnh tranh trên thị trường. Đẩy mạnh xây dựng, thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế số, xã hội số thiết thực, hiệu quả, trọng tâm, trọng điểm.

**8.** **Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới**

a). Tiếp tục thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với thực hiện phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*. Chú trọng thực hiện công tác bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố. Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm và các sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2025.

Nâng cao chất lượng quản lý, tổ chức hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và du lịch gắn với quản lý nhất là các hoạt động lễ hội, biểu diễn nghệ thuật; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Tuần văn hóa - du lịch thành phố Lai Châu năm 2025. Tiếp tục phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng nhằm nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

b). Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng và Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Đẩy mạnh chi trả trợ cấp ưu đãi người có công không dùng tiền mặt và chi trả thông qua tổ chức dịch vụ bưu chính công ích. Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về người có công.

Thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đặc biệt đối với người dân có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, người già neo đơn, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; đẩy mạnh thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội thông qua tổ chức dịch vụ bưu chính công ích. Tập trung thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống.

c). Tiếp tục đẩy mạnh việc mở rộng độ bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; giải quyết các chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là lao động nông thôn. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 2/3/2023 của Ban Thường vụ tỉnh thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới.

d). Nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân; chủ động phòng chống dịch bệnh, đảm bảo người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, được sử dụng các dịch vụ y tế tốt nhất. Tập trung khắc phục hiệu quả tình trạng thiếu thuốc, vật tư, thiết bị y tế tại các cơ sở y tế. Tăng cường công tác giáo dục y đức, tinh thần thái độ phục vụ bệnh nhân; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động y tế trên địa bàn; duy trì và nâng cao chất lượng xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Thúc đẩy triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số y tế trên phạm vi cả nước. Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

đ). Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố; tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo theo quy định. Phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo năm 2025 giảm xuống còn 1,21%.

e). Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện; thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em. Phòng ngừa, kiểm soát và giảm số lượng trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tai nạn, thương tích trên tất cả loại hình tai nạn, thương tích nhất là đuối nước, tai nạn giao thông; đảm bảo việc hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại và trẻ em bị xâm hại; đảm bảo tính mạng và sức khỏe của trẻ em.

g). Thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025, Chương trình truyền thông về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

**9. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường**

a). Tăng cường công tác dự báo, cảnh báo các thiên tai, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ phòng, tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai trong tình hình mới. Tổ chức ứng trực 24/24 giờ để có biện pháp ứng phó kịp thời khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra.

b). Tăng cường công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường. Thực hiện hiệu quả công tác phát triển quỹ đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá đất, cho thuê đất theo quy định; quản lý tốt quỹ đất chưa sử dụng tại các dự án. Thực hiện tốt công tác thống kê, kiểm kê đất và xây dựng giá đất theo đúng quy định của pháp luật.

c). Tăng cường công tác quản lý nhà nước về môi trường, gắn quy hoạch phát triển đô thị với bảo vệ môi trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về môi trường; thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng.

**10. Thúc đẩy phát triển liên kết vùng, công tác quy hoạch, nâng cao chất lượng đô thị hóa và kinh tế đô thị**

a). Ưu tiên dành nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, thực hiện nhiệm vụ chỉnh trang đô thị đảm bảo mỹ quan đô thị. Đặc biệt thực hiện triển khai các công trình, dự án chỉnh trang đô thị chào mừng kỷ niệm các sự kiện lịch sử của tỉnh, thành phố trong năm 2025. Tiếp tục xây dựng thành phố Lai Châu theo tiêu chí đô thị loại II.

b). Tăng cường quản lý quy hoạch, quản lý đô thị, quản lý trật tự đô thị; xây dựng đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quy hoạch. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt quy chế quản lý đô thị, quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; vận hành, tích hợp hiệu quả Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

d). Thường xuyên rà soát, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn trong thực hiện các dự án, đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

**11. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội**

a). Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh năm 2025, nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội đang quan tâm; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

b). Làm tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo đảm an ninh thông tin truyền thông, an ninh mạng, an ninh kinh tế, bảo đảm an ninh trong nhân dân. Tập trung tấn công trấn áp mạnh, quyết liệt với các loại tội phạm. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý người nước ngoài, quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

c). Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, quản lý chặt chẽ không gian mạng; thực hiện tốt nhiệm vụ phòng thủ dân sự, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

**12. Về công tác đối ngoại**

Tiếp tục duy trì, phát triển quan hệ đối ngoại với các huyện Mường Xay, tỉnh U Đôm Xay; huyện Bun Nưa tỉnh Phong Sa Lỳ nước CHDCND Lào; thành phố Kazanlak, tỉnh Kazanlak, nước cộng hòa Bungari; thành phố Fuman, tỉnh Gilan nước Cộng hòa Hồi giáo Iran. Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động kết nghĩa với thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và các thành phố Sơn La, Hòa Bình, Điện Biên và huyện Phong Thổ.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường trên địa bàn:

a) **Trước ngày 28/02/2025,** xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương mình gửi UBND thành *phố (qua phòng Tài chính – Kế hoạch)* trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công trách nhiệm từng phần việc; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý những vấn đề phát sinh. Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND thành phố về kết quả thực hiện của ngành, đơn vị mình.

b) Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ theo phân công, tổng hợp vào Báo cáo phát triển KTXH định kỳ của đơn vị gửi phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao gửi về phòng Tài chính – Kế hoạch **trước ngày 15/11/2025**. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, trình Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 20/11/2025.**

**2.** Trung tâm Văn hóa thể thao và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy và các cơ quan, đơn vị, các xã, phường tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này trong các ngành, các cấp và Nhân dân./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND tỉnh;  - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;  - Thường trực Thành ủy;  - Thường trực HĐND thành phố;  - Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố;  - UBND các xã, phường;  - Lưu VT./. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN** |

**PHỤ LỤC  
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHO CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2025***(Kèm theo Kế hoạch: /KH-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND thành phố Lai Châu)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nhiệm vụ** | **Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| **I** | **Nhóm nhiệm vụ về thúc đẩy tăng trưởng** |  |  |  |  |
| 1 | Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 02 |  |
| 2 | Kế hoạch phát triển thương mại và dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu năm 2025 | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 2 |  |
| 3 | Chủ trương thực hiện các dự án thu hút đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn thành phố theo đề nghị của các đơn vị | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Theo thời gian đề xuất của các cơ quan, đơn vị |  |
| **Stt** | **Nhiệm vụ** | **Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| 4 | Kế hoạch chống thất thu và thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn thành phố | Chi cục thuế khu vực thành phố Lai Châu – Tam Đường | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 3 |  |
| 5 | Định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 8 |  |
| 6 | Định hướng thu, chi ngân sách 2026 | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 8 |  |
| 7 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 11 |  |
| **II** | **Nhóm nhiệm vụ về rà soát, hoàn thiện thể chế pháp luật, cơ chế, chính sách** |  |  |  |  |
| **Stt** | **Nhiệm vụ** | **Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| 8 | Kế hoạch xây dựng tổ dân phố, bản tự quản, phát triển toàn diện năm 2025 | Phòng Nội vụ | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 02 |  |
| 9 | Quyết định ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 02 |  |
| 10 | Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 trên địa bàn thành phố Lai Châu | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 02 |  |
| 11 | Kế hoạch hành động thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) thành phố Lai Châu năm 2025. | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 08 |  |
| **III** | **Nhóm nhiệm vụ về hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính** |  |  |  |  |
| **Stt** | **Nhiệm vụ** | **Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| 12 | Nghị quyết hợp nhất, thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Lai Châu | Phòng Nội vụ | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 2 |  |
| 13 | Quyết định giao biến chế năm 2025 | Phòng Nội vụ | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 2 |  |
| **IV** | **Nhóm nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp** |  |  |  |  |
| 14 | Kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2025-2026 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 3 |  |
| 15 | Kế hoạch triển khai Nghị quyết 03/NQ-CP ngày 9/1/2025 của Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị | Phòng Văn hóa Khoa học và Thông tin | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Triển khai xây dựng KH khi tỉnh ban hành Kế hoạch |  |
| **Stt** | **Nhiệm vụ** | **Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| 16 | Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn thành phố Lai Châu | Phòng Văn hóa Khoa học và Thông tin | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 11 |  |
| 17 | Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục gắn với công tác xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2026-2030 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 11 |  |
| **V** | **Nhóm nhiệm vụ về phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân** |  |  |  |  |
| 18 | Kế hoạch xây dựng nếp sống văn minh đô thị năm 2025 | Phòng Văn hóa Khoa học và Thông tin | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 3 |  |
| 19 | Kế hoạch tổ chức Hội nghị Tổng kết phong trào thi đua "Lai Châu chung tay vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2021-2025 | Phòng Nội vụ | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 10 |  |
| **Stt** | **Nhiệm vụ** | **Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| 20 | Kế hoạch tổ chức Tuần Văn hóa – Du lịch thành phố Lai Châu năm 2025 | Phòng Văn hóa Khoa học và Thông tin; Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thông | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Theo Kế hoạch cụ thể về tổ chức các hoạt động văn hóa 2025 của thành phố |  |
| 21 | Kế hoạch tổng kết Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố | Phòng Nội vụ | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Xây dựng KH khi tỉnh ban hành KH cụ thể |  |
| 22 | Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục-xoá mù chữ giai đoạn 2026-2030 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 12 |  |
| 23 | Xây dựng Nghị quyết, chương trình, kế hoạch đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp | Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 11 |  |
| **Stt** | **Nhiệm vụ** | **Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| **VI** | **Nhóm nhiệm vụ về ứng phó với biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường** |  |  |  |  |
| 24 | Kế hoạch sử dụng đất năm 2026 | Phòng Nông nghiệp và Môi trường | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 11 |  |
| **VII** | **Nhóm nhiệm vụ về phát triển liên kết vùng, công tác quy hoạch, nâng cao chất lượng đô thị hóa và kinh tế đô thị** |  |  |  |  |
| 25 | Đồ án quy hoạch chi tiết điểm dân cư mới xã San Thàng, thành phố Lai Châu | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 3 |  |
| 26 | Đồ án quy hoạch chi tiết tổ hợp thương mại dịch vụ và nhà phố Lai Châu tổ 23, phường Đông Phong | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 3 |  |
| **Stt** | **Nhiệm vụ** | **Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| 27 | Đồ án quy hoạch chi tiết khu thương mại và nhà ở Lai Châu tổ 8, phường Đoàn Kết thành phố Lai Châu | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 3 |  |
| 28 | Đồ án quy hoạch chi tiết tổ hợp thương mại dịch vụ và nhà ở Lai Châu tổ 10, phường Tân Phong | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các cơ quan đơn vị; UBND các xã, phường | Tháng 3 |  |
| **VIII** | **Nhóm nhiệm vụ về công tác đối ngoại** |  |  |  |  |
| 29 | Kế hoạch tổ chức tiếp đón và làm việc, trao đổi các nội dung theo biên bản đã ký kết với Đoàn công tác huyện Mường Xay, tỉnh U Đôm Xay, nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào | Văn phòng UBND thành phố | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Quý I |  |
| 30 | Kế hoạch tổ chức tiếp đón và làm việc, trao đổi các nội dung theo biên bản đã ký kết với Đoàn công tác thành phố Kazanlak, tỉnh Kazanlak, nước cộng hòa Bungari | Văn phòng UBND thành phố | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Quý II |  |